

Bản án số: 29/2018/HNGĐ-ST
Ngày 10-7-2018
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ -TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hán Hường.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lợi
2. Ông Đinh Quốc Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2018/TLST-HNGĐ ngày 14/3/2018, về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐST-HNGĐ ngày 30/5/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thu H, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Khu 2, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ, (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Bùi Quang T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Xóm Chùa, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/3/2018 và trong quá trình giải quyết, xét xử nguyên đơn là chị Phạm Thu H trình bày: Chị và anh Bùi Quang T tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn 17/3/2014, tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với bố mẹ đẻ anh T tại xóm Chùa, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hoà thuận,

hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng với nhau về quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra việc cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình hai bên nhiều lần khuyên giải nhưng không khắc phục được. Từ tháng 11/2015 đến nay do mâu thuẫn của vợ chồng trầm trọng nên chị H đã về nhà bố mẹ đẻ ở xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ sinh sống, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau kể từ đó đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn anh Bùi Quang T để ổn định cuộc sống.

Tại bản tự khai ngày 03/5/2018, bị đơn là anh Bùi Quang T trình bày: về thời gian kết hôn, quá trình chung sống, vợ chồng như chị H đã trình bày là đúng. Nhưng nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do chị H chơi bời, không chịu học tập rèn luyện trong quá trình đi học dẫn tới mâu thuẫn vợ chồng. Nay chị H xin ly hôn thì anh cũng nhất trí vì vợ chồng không còn tình cảm nên không thể mang lại hạnh phúc gia đình..

- *Về con chung, tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức:* Hai bên trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng của vụ án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thu H và anh Bùi Quang T.

Về con chung, về Quyền, nghĩa vụ tài sản, công nợ và công sức: Chị H và anh T không đề nghị Tòa án xem xét nên đề nghị không giải quyết.

Án phí: Chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên toà, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án, anh T có bản tự khai, nhưng đề nghị vắng mặt, không đến hòa giải và tham gia phiên tòa nên Tòa án không tổ chức hòa giải mà phải đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh T là thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Xét yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thu Hà về việc xin ly hôn anh Bùi Quang Trung thấy rằng:*

Chị H và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Pc huyện C, tỉnh Phú Thọ ngày 17/3/2014, là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng ban đầu hạnh phúc, sau đó xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống và không tin tưởng lẫn nhau nên sống ly thân từ cuối năm 2015 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm, giúp đỡ nhau trong cuộc sống để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình và anh T cũng nhất trí ly hôn.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý khẳng định mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên công nhận thuận tình ly hôn của anh chị, để mỗi người được ổn định cuộc sống riêng.

[2]. *Về con chung, tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức:* Do các đương sự không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

[3]. *Về án phí:* Chị Phạm Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thu H và anh Bùi Quang T.

2. *Về án phí:* Chị Phạm Thu H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ

(Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 008135 ngày 14/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo đề nghị xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- UBND xã Phú Lạc;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hán Hưởng